

Số: /ĐL-BTC

Bình Định, ngày tháng năm 2022

**ĐIỀU LỆ  
CÁC MÔN THI ĐẤU VÒNG CHUNG KẾT ĐẠI HỘI THỂ DỤC THỂ THAO  
TỈNH BÌNH ĐỊNH LẦN THỨ IX NĂM 2022**

Căn cứ Quyết định số 5371/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp và Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022; Quyết định số 4740/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp và Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 5348/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022;

Ban Tổ chức Đại hội ban hành Điều lệ các môn thi đấu tại vòng chung kết Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022, cụ thể:

**PHẦN I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

- Nhằm phát triển phong trào tập luyện thể dục thể thao trong mọi đối tượng, tầng lớp nhân dân; tăng cường mối quan hệ đoàn kết gắn bó giữa các đơn vị, địa phương trong tỉnh, góp phần phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần cho quần chúng nhân dân.

**2. Yêu cầu**

- Các đơn vị tham gia thi đấu tại Đại hội chấp hành nghiêm luật, điều lệ và các quy định của Ban Tổ chức Đại hội. Thi đấu trung thực, nêu cao tinh thần thượng võ, đoàn kết, học hỏi lẫn nhau để cùng tiến bộ.

- Ban Tổ chức, giám định, trọng tài tại vòng chung kết Đại hội làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo tính công bằng, chính xác, điều hành đúng luật và đúng quy định điều lệ các môn thi đấu.

- Đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối tại vòng chung kết Đại hội.

**II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM**

**1. Thời gian**

Từ ngày 12/9 đến ngày 25/9/2022.

- Thi đấu môn bóng chuyên nam:

+ Họp chuyên môn: Vào lúc 08 giờ 30 ngày 12/9/2022 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh.

+ Thi đấu: Từ 19 giờ 00 ngày 12/9 đến ngày 17/9/2022.

+ Thời gian đăng ký: đến hết ngày 07/9/2022.

- Các môn còn lại của Vòng chung kết

+ Họp chuyên môn, xếp lịch thi đấu các môn: 08 giờ 30 ngày 20/9/2022 (Riêng đối với các nội dung thi đấu đối kháng môn Võ cổ truyền, Ban Tổ chức tiến hành cân từ 07 giờ - 08 giờ 30 trước cuộc họp chuyên môn);

+ Thời gian thi đấu: Từ 07 giờ 30 ngày 21/9 đến ngày 25/9/2022;

- Khai mạc Đại hội: Lúc 20 giờ 00 ngày 20/9/2022;

- Bế mạc Đại hội: Lúc 19 giờ 00 ngày 25/9/2022.

## 2. Địa điểm

- Khai mạc Đại hội: Sân vận động Quy Nhơn;

- Tổ chức thi đấu: Khu vực Sân vận động Quy Nhơn và Trung tâm Văn hóa Điện ảnh tỉnh (thông báo trong cuộc họp chuyên môn);

- Bế mạc Đại hội: Trung tâm Hội nghị tỉnh.

## III. THÀNH PHẦN VÀ QUY ĐỊNH NHÂN SỰ

Quy định tại Điều 3, Điều lệ số 126/ĐL-SVHTT ngày 25/01/2022 Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022 của Sở Văn hóa và Thể thao.

## IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

- Danh sách đoàn tham dự giải (theo mẫu của Ban Tổ chức) có xác nhận của đơn vị chủ quản;

- Vận động viên tham dự giải nộp bản sao công chứng sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân (hoặc căn cước công dân), thẻ quân nhân, thẻ công an, thẻ sinh viên (đối với lực lượng vũ trang, sinh viên) và 02 ảnh (3x4) mới nhất ghi thông tin họ và tên, năm sinh, đơn vị để làm thẻ thi đấu;

- Bản xác nhận miễn trừ trách nhiệm sức khỏe của vận động viên (theo mẫu của Ban Tổ chức); phải có giấy xác nhận đủ sức khỏe thi đấu thể thao của cơ quan y tế cấp huyện trở lên đối với vận động viên thi đấu nội dung thi đấu đối kháng môn Võ thuật cổ truyền, môn Điền kinh, môn Bơi lội.

\* Lưu ý: Khi tham dự giải các vận động viên phải mang theo chứng minh nhân dân gốc và hộ khẩu gốc để Ban Tổ chức đối chiếu kiểm tra khi có khiếu nại.

Hồ sơ đăng ký thi đấu gửi về Phòng Quản lý Thể dục thể thao – Sở Văn hóa và Thể thao (số 183 Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định) trước ngày 10/9/2022, để Ban Tổ chức tổng hợp và xếp lịch thi đấu cụ thể.

Liên hệ Ông Nguyễn Tuấn Anh – Chuyên viên Phòng Quản lý Thể dục thể thao. Số điện thoại: 0256.3813522, 0975.635.563.

## **V. CÁC MÔN THI ĐẤU**

1. Bóng chuyền nam: 01 bộ huy chương;
2. Bơi lội: 06 bộ huy chương;
3. Bắn nỏ: 03 bộ huy chương;
4. Đẩy gậy: 04 bộ huy chương;
5. Phóng lao: 02 bộ huy chương;
6. Điền kinh: 18 bộ huy chương;
7. Võ thuật cổ truyền: 28 bộ huy chương.

Cách tính điểm toàn đoàn theo quy định tại Điều 7, Điều lệ số 126/ĐL-SVHTT ngày 25/01/2022 Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022 của Sở Văn hóa và Thể thao.

## **VI. LUẬT THI ĐẤU**

Các môn thi đấu tại vòng chung kết Đại hội áp dụng Luật hiện hành, những bổ sung thay đổi mới nhất và những quy định tại Điều lệ số 126/ĐL-SVHTT ngày 25/01/2022 Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022 của Sở Văn hóa và Thể thao. Môn Bắn nỏ và Đẩy gậy sẽ có quy định quy tắc thi đấu tại Điều lệ này.

## **VII. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI**

Theo Điều 10, Điều 11, Điều 12 Điều lệ số 126/ĐL-SVHTT ngày 25/01/2022 Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Bình Định lần thứ IX năm 2022 của Sở Văn hóa và Thể thao.

## **VIII. KINH PHÍ**

- Ban Tổ chức phụ trách kinh phí tổ chức và giải thưởng;
- Các địa phương, đơn vị tham dự giải tự túc kinh phí tập luyện, thi đấu, ăn, ở, đi lại cho đoàn thể thao đơn vị mình.

## **IX. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC**

- Các đơn vị tham gia thi đấu tại Đại hội phải đảm bảo đúng các thành viên đã đăng ký theo quy định và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để phục vụ cho thi đấu đạt kết quả cao;
- Đăng ký thi đấu chính thức, các đơn vị phải căn cứ vào quy định thi đấu cụ thể của từng môn để đảm bảo chính xác;
- Mỗi môn và mỗi nội dung thi đấu phải có 03 vận động viên của 03 đơn vị đăng ký trở lên mới tổ chức thi đấu; riêng môn Võ thuật cổ truyền nội dung đối kháng, Ban Tổ chức sẽ trao giải ba đồng hạng.
- Vận động viên thi đấu ở môn nào phải đảm bảo đúng trang phục của môn đó. Riêng các môn Võ thuật thi đấu đối kháng, Ban Tổ chức chuẩn bị các trang thiết bị phục vụ thi đấu: mũ bảo hiểm, áo giáp, găng tay thi đấu.

## **PHẦN II**

### **QUY ĐỊNH THI ĐẤU TỪNG MÔN**

#### **I. MÔN BÓNG CHUYỀN NAM**

### 1. Thẻ thức thi đấu

Căn cứ vào số lượng các đơn vị đăng ký tham dự, Ban Tổ chức sẽ thông báo thẻ thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn.

### 2. Cách tính điểm, xếp hạng (Đối với thẻ thức thi đấu vòng tròn một lượt)

Mỗi trận đấu gồm 03 hiệp, đội nào thắng 02 hiệp, thắng trận thi đấu (*Trận Chung kết sẽ thi đấu gồm 05 hiệp, đội nào thắng 03 hiệp, thắng trận thi đấu*).

- Thắng trận đấu: 02 điểm, thua: 01 điểm, bỏ cuộc: 0 điểm.

- Xếp hạng: Căn cứ theo tổng điểm của mỗi đội đạt được, đội nào có số điểm cao hơn sẽ xếp trên. Nếu có từ 02 đội trở lên bằng điểm nhau, thì xét các chỉ số của tất cả các trận đấu trong bảng theo thứ tự: tỷ số tổng điểm thắng trên tổng điểm thua, tỷ số tổng hiệp thắng trên tổng hiệp thua (*lớn hơn sẽ xếp trên*), trận đấu đối kháng; nếu các chỉ số trên vẫn bằng nhau thì bốc thăm xác định thứ hạng.

**3. Luật Thi đấu:** Áp dụng Luật Bóng chuyền quốc tế của FIVB (2017 – 2020) và những Điều luật sửa đổi, bổ sung mới nhất.

**4. Bóng thi đấu:** Bóng Thăng Long VB 7400.

**5. Quy định về đăng ký:** mỗi đơn vị thành lập một đoàn tham dự giải đấu, thành phần gồm: Tối đa 05 quan chức (*trưởng đoàn, huấn luyện viên, cán bộ chuyên môn, bác sỹ, săn sóc viên*) và 12 vận động viên.

- Vận động viên tham gia thi đấu có đồng phục áo, quần thể thao (*có số*), mang vớ và giày thể thao;

- Các thành viên ban huấn luyện trong khu vực kỹ thuật phải mặc trang phục thể thao, đi giày.

### 6. Địa điểm thi đấu:

Nhà Thi đấu thể thao tỉnh Bình Định.

Địa chỉ: 236B Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

## II. MÔN BƠI LỢI

### 1. Nội dung và thẻ thức thi đấu

Gồm các nội dung cá nhân nam, nữ: 50m, 100m và 200m bơi Tự do.

Tùy vào số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quy định thẻ thức thi đấu ở từng nội dung trong cuộc họp chuyên môn, bốc thăm, xếp lịch thi đấu.

### 2. Quy định về đăng ký

Mỗi đoàn được phép đăng ký 02 vận động viên cho mỗi nội dung thi đấu. Mỗi vận động viên được đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung.

### 3. Địa điểm thi đấu

Hồ bơi Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh.

## III. MÔN BẮN NỔ

### 1. Nội dung và thẻ thức thi đấu

- Cá nhân toàn năng nam, nữ (*đứng bắn, quỳ bắn*).

- Đồng đội nam + nữ.

Tùy vào số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu ở từng nội dung trong cuộc họp chuyên môn, bốc thăm, xếp lịch thi đấu.

## 2. Quy định về đăng ký

Mỗi đơn vị được đăng ký 02 vận động viên cho mỗi nội dung thi đấu cá nhân. Một vận động viên được quyền đăng ký thi đấu ở cả 02 nội dung: cá nhân và đồng đội.

## 3. Địa điểm thi đấu

Nhà Thi đấu Thể thao tỉnh (hoặc Trung tâm Văn hóa Điện ảnh tỉnh).

## 4. Quy tắc thi

4.1. Cự ly bắn: 20m.

4.2. Chiều cao bia: 1,5m (tính từ tâm bia đến mặt đất).

4.3. Tư thế bắn:

- Đứng bắn: Vận động viên đứng thẳng bình thường, không được dùng bất kỳ dụng cụ hỗ trợ nào để tỳ tay khi bắn.

- Quỳ bắn: Vận động viên một chân quỳ, một chân chống (chỉ được phép 03 điểm chạm sàn gồm: Đầu gối, mũi bàn chân ở chân quỳ và bàn chân ở chân chống, móng được phép ngô trên gót chân quỳ nhưng không được phép chạm sàn).

4.4. Bia bắn: 4B.

4.5. Thời gian bắn:

- Bắn thử : 02 tên trong 02 phút;

- Bắn thật: 05 tên bắn thật trong 05 phút.

4.6. Nỏ và tên:

- Nỏ không quy định kích thước trọng lượng, nỏ phải theo đúng hình dạng truyền thống của dân tộc, không được làm biến dạng như có báng, tỳ vai, tay cầm và hệ thống ngắm,...

- Dây nỏ (dây bắn) được làm bằng loại dây thực vật, động vật hoặc chất liệu khác. Không được dùng dây kim loại.

- Tên được làm bằng tre hoặc loại cây họ tre như: Luồng, vầu và không quy định kích thước, trọng lượng, độ dài của tên. Tên có thể có cánh để tạo độ bay chuẩn.

- Lấy nỏ không được dùng lò xo hoặc các hình thức hãm khác.

4.7. Tổ chức bắn và tính điểm theo từng nội dung:

- Khi vào bệ bắn vận động viên được mang tối đa 15 tên.

- Các vận động viên tự lên dây nỏ, không có người hỗ trợ.

- Điểm của từng lần bắn được tính theo điểm chạm của đầu tên vào các vòng bia bắn, nếu chạm vào vạch giữa 2 vòng bia được tính ở vòng có điểm cao hơn.

4.8. Trong quá trình bắn:

- Nếu đứt dây khi đã bắn (tên đã bật ra khỏi nỏ) thì xác định là 1 lần bắn;

- Không tính 1 lần bắn:

+ Nếu đứt dây nỏ khi chưa bắn thì được phép thay nỏ và bắn lại;

+ Khi tên được đặt vào khe đặt tên, chưa làm động tác bắn (*dây nỏ chưa bật*) hoặc tên rơi xuống đất;

+ Trong trường hợp đã bắn nhưng tên bị kẹt trên nỏ.

4.9. Trường hợp có vận động viên bắn nhầm bia:

- Vận động viên có bia bị bắn nhầm sẽ được tính 5 điểm chạm cao nhất, còn vận động viên bắn nhầm bia chỉ được tính điểm thực tế trên bia của mình.

- Căn cứ thực tế thi đấu trọng tài xác định vận động viên cố tình bắn nhầm bia sẽ truất quyền thi đấu vận động viên đó.

4.10. Vận động viên bắn quá số tên tính điểm trên bia bắn thì không tính tên bắn quá số quy định của mình. Nếu bắn quá tổng số tên bắn tính điểm thì không tính thành tích nội dung thi đấu đó.

## 5. Cách tính điểm và xếp hạng

5.1. Xếp hạng cá nhân:

Tính điểm của số tên bắn thật, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu vận động viên bằng điểm nhau thì lần lượt xét: số lần trúng vòng điểm cao (*từ vòng 10,9,8...1,0*); tên trúng vòng điểm cao nhất gần tâm hơn.

5.2. Xếp hạng đồng đội:

Tính tổng điểm cá nhân của 02 vận động viên, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu bằng điểm nhau thì lần lượt xét theo thứ tự: số lần trúng vòng điểm cao (*từ vòng 10,9,8...1,0*) của cả 02 vận động viên; số điểm cá nhân của nữ vận động viên; số lần trúng vòng điểm cao (*từ vòng 10,9,8...1,0*) của vận động viên nữ; tên trúng vòng điểm cao nhất gần tâm hơn.

## 6. Trang phục thi đấu

Vận động viên tham gia thi đấu mặc trang phục thể thao hoặc trang phục phù hợp với truyền thống văn hóa địa phương.

## IV. MÔN ĐẤY GẬY

### 1. Nội dung và thể thức thi đấu

Gồm 02 nội dung cá nhân nam theo hạng cân: dưới 75kg và từ 75kg đến 80kg; 02 nội dung cá nhân nữ theo hạng cân: dưới 60kg và từ 60kg đến 65kg.

Thể thức thi đấu loại trực tiếp, các vận động viên sẽ thi đấu 03 hiệp, vận động viên thắng 02 hiệp xem như thắng cuộc. Thời gian thi đấu mỗi hiệp là 03 phút, thời gian nghỉ giữa các hiệp đấu là 01 phút rưỡi (*90 giây*), thời gian nghỉ điều trị chấn thương trong một trận đấu tối đa là 03 phút.

### 2. Quy định về đăng ký

Mỗi đơn vị được đăng ký 02 vận động viên cho mỗi nội dung thi đấu.

### 3. Địa điểm thi đấu

Sân tập đa năng Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh.

### 4. Quy tắc thi

4.1. Cách cầm gậy:

- Vận động viên chỉ được dùng bàn tay và các ngón tay để cầm gậy (*có thể đi găng tay*) được phép tỳ vào phần cơ thể từ thắt lưng trở xuống đến đầu gối nhưng không được rời 2 tay khỏi gậy;

- Khi chuẩn bị thi đấu, điểm giữa gậy phải ở đúng tâm của sân thi đấu và vận động viên phải cầm gậy song song với sân đấu, không được cầm vượt quá phần gậy quy định của mỗi bên.

#### 4.2. Phân định thắng thua trong 1 hiệp đấu:

- Đẩy đối phương ngã hoặc có 1 điểm bất kỳ của cơ thể ngoài 2 bàn chân chạm nền sân.

- Đẩy một chân hoặc cả hai chân của đối phương ra khỏi vạch giới hạn của sân đấu.

- Làm cho đối phương 2 tay rời khỏi gậy.

- Làm cho đối phương để đầu gậy cao hơn vai.

- Làm cho đối phương để đầu gậy chạm nền sân hoặc vượt ra khỏi vạch giới hạn của sân đấu.

- Làm cho đối phương cầm 1 hoặc 2 tay vượt qua phần gậy của mình.

- Đối phương bỏ cuộc hoặc ngưng trận do chấn thương không thể thi đấu tiếp.

- Đối phương bị truất quyền thi đấu.

#### 4.3. Lỗi vi phạm:

- Cố tình tháo đầu gậy (*giật gậy chuyển tư thế khác tư thế ban đầu một cách đột ngột, rời tay khỏi gậy đột ngột khi đang thi đấu*).

- Không nhiệt tình thi đấu hoặc có thái độ thi đấu không đúng mức (*cố tình không thi đấu dứt điểm*).

- Có hành động thô bạo, có hành vi phản ứng, không tuân thủ lệnh trọng tài.

- Có lời nói, hành vi thiếu văn hoá xúc phạm ban tổ chức, trọng tài, đối phương và khán giả...

- Các vận động viên vi phạm các điều kiện cấm trên sẽ bị trọng tài xử phạt tùy theo mức độ sai phạm.

## V. MÔN PHÓNG LAO

### 1. Nội dung và thể thức thi đấu

Gồm 02 nội dung thi đấu cá nhân: nam, nữ.

Tùy vào số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu ở từng nội dung trong cuộc họp chuyên môn, bốc thăm, xếp lịch thi đấu.

### 2. Quy định về đăng ký

Mỗi đơn vị được phép đăng ký 02 vận động viên cho mỗi nội dung thi đấu.

### 3. Địa điểm thi đấu

Sân vận động Quy Nhơn.

## VI. MÔN ĐIỀN KINH

### 1. Nội dung và thể thức thi đấu

Gồm 18 nội dung thi đấu:

- 16 nội dung cá nhân: chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1500m, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ (*nam, nữ*);

- 02 nội dung đồng đội: Tiếp sức 4x100m (*nam, nữ*).

Tùy vào số lượng vận động viên đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu ở từng nội dung trong cuộc họp chuyên môn, bốc thăm, xếp lịch thi đấu.

## **2. Quy định về đăng ký**

- Nội dung cá nhân: Mỗi đơn vị được phép đăng ký 02 vận động viên cho mỗi nội dung thi đấu.

- Nội dung đồng đội: Mỗi đơn vị đăng ký 01 đội cho mỗi nội dung thi đấu số vận động viên cho mỗi nội dung không quá 06 vận động viên (*thi đấu chính thức 04 vận động viên*).

- Một vận động viên được đăng ký thi đấu tối đa 03 nội dung kể cả nội dung đồng đội.

## **3. Địa điểm thi đấu**

Sân vận động Quy Nhơn.

# **VII. MÔN VÕ THUẬT CỔ TRUYỀN**

## **1. Nội dung và thể thức thi đấu**

- Thi Quyền: Thi đấu cá nhân ở 08 nội dung (*04 nội dung nam và 04 nội dung nữ*).

+ Nội dung 1: Ngọc trản quyền hoặc Lão mai quyền + Bài tự chọn binh khí dài hoặc binh khí ngắn.

+ Nội dung 2: Lão hồ thượng sơn hoặc Hùng kê quyền + Bài tự chọn binh khí dài hoặc binh khí ngắn.

+ Nội dung 3: Phong hoa đao hoặc Thanh long độc kiếm + Bài tự chọn binh khí dài hoặc Quyền tay không.

+ Nội dung 4: Roi Thái sơn hoặc Bát Quái côn + Bài tự chọn binh khí ngắn hoặc Quyền tay không.

- Đối luyện: Thi đấu đồng đội 03 nội dung: tay không với tay không, tay không với binh khí và binh khí với binh khí.

- Đối kháng: Thi đấu cá nhân ở 09 hạng cân nam và 08 hạng cân nữ.

+ Nam: -48kg, -51kg, -54kg, -57kg, -60kg, -64kg, -68kg, -72kg và -76kg.

+ Nữ: -42kg, -45kg, -48kg, -51kg, -54kg, -57kg, -60kg và -64 kg.

## **2. Quy định về đăng ký**

- Thi Quyền: Mỗi đơn vị được phép đăng ký 01 vận động viên cho mỗi nội dung thi đấu.

- Đối luyện: Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 02 nội dung đối luyện khác nhau, số vận động viên cho mỗi nội dung không quá 5 người.

\* Mỗi một vận động viên được đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung trong thi quyền và đối luyện.



- Đối kháng: Mỗi đơn vị được phép đăng ký 01 vận động viên cho mỗi hạng cân thi đấu. Một vận động viên chỉ được đăng ký thi đấu ở 01 hạng cân. Vận động viên phải cân xác định trọng lượng trước khi bốc thăm, xếp lịch. Vận động viên đăng ký thi đấu hạng cân nào thì phải thi đấu ở hạng cân đó, trường hợp thừa cân, chỉ được quyền đôn lên thi đấu ở hạng cân liền kề.

\* Mỗi vận động viên chỉ được thi đấu hoặc Đối kháng hoặc Thi Quyền và Đối luyện.

### 3. Cách tính điểm và xếp hạng

- Thi Quyền: Điểm xếp hạng của các vận động viên là tổng số điểm của bài quy định và bài tự chọn. Trường hợp có hai hoặc nhiều vận động viên bằng điểm nhau thì xét thứ hạng theo thứ tự: điểm bài tự chọn, điểm bài quy định, nếu vẫn bằng nhau thì tiến hành bốc thăm.

- Đối luyện: Căn cứ số điểm đạt được của từng nội dung để xếp hạng, nếu có 2 đội trở lên bằng điểm nhau thì đội nào có số điểm của 01 trong 05 giám khảo chấm cao hơn sẽ xếp trên, nếu vẫn bằng nhau thì tiến hành bốc thăm.

### 4. Địa điểm thi đấu

Nhà Thi đấu Thể thao tỉnh.

### 5. Trang phục thi đấu

- Thi Quyền và Đối luyện: võ phục màu đen.

- Đối kháng: áo may ô cộc nách, quần ngắn, 2 màu xanh và đỏ theo góc dài, cạp quần rộng 10 cm, không được pha màu sắc sỡ, bọc răng, kuki...

## PHẦN III

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Trong quá trình tổ chức giải, nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ, chỉ có Ban Tổ chức mới có quyền quyết định và thông báo bằng văn bản đến các đơn vị, thành viên tham dự giải.

#### **Nơi nhận:**

- Trưởng Ban Tổ chức (*báo cáo*);
- Thành viên BTC;
- CA tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCH BĐ Biên phòng, Trường ĐH Quy Nhơn, Trường CĐ KTCN Quy Nhơn;
- Phòng VH và TT, Trung tâm VH TT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm HLTĐTT, TT VTCT, VP Sở, Phòng TCKH Sở VH và TT;
- Lưu: VT, QLTDĐT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO  
Bùi Trung Hiếu**